

Số: 230/2018/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 272/2018/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2018 giữa:

* Nguyên đơn: Bà Trần Thị P (Trần Thanh P) sinh năm 1956

Địa chỉ: Tổ X, phường PX, thành phố T N , tỉnh Thái Nguyên

* Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1952

Địa chỉ: Tổ Y, phường C G , thành phố T N , tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 ,57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;
Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị P (Trần Thanh P) và ông Nguyễn Xuân H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị P (Trần Thanh P) và ông Nguyễn Xuân H thuận tình ly hôn.

* Về con chung: không có con chung

* Về tài sản chung: Bà P và ông H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về công nợ: Bà P và ông H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Bà Trần Thị P (Trần Thanh P) tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Số tiền trên đã nộp tại biên lai thu số 0006279 ngày 02/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Hoàn trả cho bà P 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND;
- THADS;
- UBND phường C G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trương Thị Thanh Trúc

